

Phù Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị D, sinh ngày 11/11/1991.

Địa chỉ: khu D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh ngày 26/01/1982.

Địa chỉ: khu D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Trung K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Chị D và anh K thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Mai C, sinh ngày 29/10/2010 và cháu Nguyễn Phương M, sinh ngày 27/02/2013. Nay chị D và anh K thoả thuận anh K là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Mai C và cháu Nguyễn Phương M kể từ khi ly hôn đến khi cháu C và cháu Minh thành N. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh K không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị D và anh K đều xác định vợ chồng tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị D xin tự nguyện chịu cả 150.000.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0001496 ngày 27/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

H lại cho chị D 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang

